TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 205/2023/HSST.
Ngày 26/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN- TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Di
2. Bà Nguyễn Thị Quế Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký TAND huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 204/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2023/QĐXXST-HS ngày 04/12/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh A; Sinh năm 2001 tại Bà Rịa V; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Là con ông Nguyễn Văn Bé C và bà Phan Thị Bích L; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo A được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

+ **Bị hại:** Lê Tuấn A1**,** sinh năm 1993. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thanh S**,** sinh năm 2001. Có mặt.

Địa chỉ: Khu Phố H, Thị Trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thanh A cần tiền trả tiền nợ tín dụng qua ứng dụng vay tiền "Vđồng" trên điện thoại di động, nên vào khoảng 10 giờ ngày 14/7/2023, bị cáo A hỏi mượn 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax và xe mô tô biển số 72S2-8601 của ông Nguyễn Thanh S với mục đích lấy điện thoại của ông S và điện thoại di động Iphone 11 Pro của A cầm cố lấy tiền trả nợ rồi vay lại tiền trên ứng dụng vay tiền "Vđồng" chuộc lại điện thoại trả cho ông S.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo A điều khiển xe mô tô biển số 72S2-8601 đi đến tiệm cầm đồ "Tín Phát" thuộc ấp P, xã P, do ông Lê Tuấn A1 làm chủ. Khi đến nơi, bị cáo A gặp nhân viên của tiệm là ông Nguyễn Văn H để cầm cố 02 cái điện thoại di động trên. Ông H kiểm tra 02 cái điện thoại rồi nhận cầm cố với giá 9.000.000 đồng, bị cáo A đồng ý. Sau khi lấy số tiền này, bị cáo A dùng tiền để trả nợ qua ứng dụng vay tiền.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo A quay lại tiệm cầm đồ "Tín Phát" gặp ông H hỏi mượn lại 02 cái điện thoại di động để bị cáo A làm thủ tục vay lại tiền trên ứng dụng điện thoại rồi chuyển khoản trả tiền cầm cố cho ông H. Ông H đồng ý đưa 02 cái điện thoại cho bị cáo A. Tuy nhiên, ông H chờ một lúc mà bị cáo A chưa vay được tiền trả cho ông H để nhận lại điện thoại. Ông H nói với bị cáo A là khi nào có tiền thì trở lại chuộc điện thoại và lấy lại 02 cái điện thoại cất vào ngăn tủ, đóng tủ lại nhưng không có khóa tủ.

Sau đó, bị cáo A đi ra ngoài tiệm đứng, còn ông H đi vào phía sau nhà. Lúc này, bị cáo A thấy trong tiệm không có người trông coi nên đi vào lại trong tiệm đến chỗ tủ để điện thoại lén lút mở ngăn tủ lấy 02 cái điện thoại di động (Mà bị cáo A đã cầm cố) bỏ vào trong túi quần rồi đi nhanh ra ngoài, lên xe chạy đi. Trên đường đi, bị cáo A làm rơi mất 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro của bị cáo A, còn lại cái điện thoại hiệu Iphone 11 Promax thì bị cáo A đã đem trả cho ông S cùng xe mô tô.

Sau khi phát hiện bị mất 02 cái điện thoại, ông H xem lại camera biết bị cáo A lấy tài sản. Đến ngày 15/7/2023, anh H nhìn thấy bị cáo A nên đã trình báo cơ quan công an.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh A đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá huyện L kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple (Iphone) 11 ProMax, màu xám ram 4Gb, dung lượng lưu trữ 64Gb, số IMEI 35887103515535, đã qua sử dụng có giá trị là 10.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple (Iphone) 11 Pro, màu xám ram 4Gb, dung lượng lưu trữ 64Gb, đã qua sử dụng có giá trị là 8.500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị 02 cái điện thoại mà bị cáo A lén lút chiếm đoạt là 18.500.000 đồng.

Tại cáo trạng 200/CT-VKSLĐ ngày 22/11/2023 của VKSND huyện Long Điền truy tố bị cáo Nguyễn Thanh A về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38 bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo A từ 09 đến 12 tháng tù; Tiếp tục lưu vào hồ sơ 01 USB chứa đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo A vào ngày 14/7/2023; Hoàn trả cho ông S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 11 Pro M.

Bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện L, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thanh A thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản như bản cáo trạng của VKSND huyện Long Điền đã truy tố đối với bị cáo, lời khai của bị cáo A phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra, cho thấy:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/7/2023, tại tiệm cầm đồ "Tín Phát" thuộc ấp P, xã P, do ông Lê Tuấn A1 làm chủ, bị cáo Nguyễn Thanh A đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại Iphone 11 Promax và 01 điện thoại Iphone Pro có tổng giá trị 18.500.000 đồng mà bị cáo A mang đến cầm cố trước đó cho tiệm cầm đồ của ông Lê Tuấn A1.

Tại thời điểm bị cáo A chiếm đoạt, các tài sản trên thuộc quyền quản lý của bị hại.

Do đó bị cáo A phạm tội trộm cắp tài sản và bị xử phạt theo khoản 1 điều 173 của bộ luật hình sự.

Hành động phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh A xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt:

Xét thấy bị cáo A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

N cân nhắc các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo A có nhân thân tốt, bị cáo A phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên áp dụng điều 65 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A hình phạt tù nhưng cho bị cáo An hưởng án treo, giao bị cáo A về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 01 USB màu đen chứa đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo A vào ngày 14/7/2023, nên được tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.
- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple (Iphone) 11 Pro Max, màu xám ram 4Gb, dung lượng lưu trữ 64Gb, số IMEI 35887103515535, đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của ông Nguyễn Thanh S. Nên hoàn trả lại cho ông S
- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 11 Pro, màu xám ram 4Gb, dung lượng lưu trữ 64Gb, qua sử dụng, là tài sản của bị cáo A đã làm mất, hiện không thu hồi được.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo A dùng 02 điện thoại cầm cố cho tiệm của ông Lê Tuấn A1 lấy số tiền 9.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo A đã hoàn trả cho ông Lê Tuấn A1 9.000.000 đồng, ông A1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác, nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/-Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 38, điều 65 bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh A 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án 26/12/2023.

Giao bị cáo A cho Ủy ban nhân dân thị trấn L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/- Về vật chứng:

Căn cứ vào điều 47 bộ luật hình sự, điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB màu đen chứa đoạn video ghi lại hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh A vào ngày 14/7/2023.

- Hoàn trả cho ông Nguyễn Thanh S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 11 Pro Max, màu xám ram 4Gb, dung lượng lưu trữ 64Gb, số IMEI 35887103515535, đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên được Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng số 18/BB - CCTHADS ngày 01/12/2023.

4/- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận**:**
-TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
- Công an H. Long Điền;
- Chi cục THA - DS H. Long Điền;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa